|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG MN ĐẠI HỒNG** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-MNĐH |  *Đại Hồng, ngày tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

**NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ công văn số 317/PGDĐT-MN ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng GD-ĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024.

Căn cứ vào nghị quyết của chi bộ trường mầm non Đại Hồng và tình hình thực tế của trường; Trường mầm non Đại Hồng xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

**A- Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ của Lãnh đạo phòng GDĐT Đại Lộc, cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương**.** Có sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh trên địa bàn xã.

Cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư, nâng cấp khang trang nên trẻ được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn, thân thiện.

**2- Khó khăn**

Cụm Hòa Hữu cách xa điểm trường chính nên việc chuyển cơm đến cơ sở rất khó khăn, không an toàn.

Nguồn nước sinh hoạt thường xuyên không đảm bảo gây ảnh hưởng rất lớn đến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ tại trường (Hà Vy, Hòa Hữu).

**B. NHIỆM VỤ CHUNG**

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ngoài công lập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, thu các khoản phí và lệ phí không dùng tiền mặt và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: phấn đấu đảm bảo đủ về số lượng giáo viên theo quy định và bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”

**C. CÁC MỤC TIÊU NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1.Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

 1.1.Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

 Thường xuyên cập nhật, phổ biến, quán triệt việc tổ chức thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến GDMN, trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về quy định chính sách phát triển GDMN; Kế hoạch số 4448/2020/KH-UBND về “Phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 22/2021/HĐND về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NĐ-HĐND; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND tỉnh về Quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025;

Thông tư số 45/2022/TT-BGDĐT về Quy định xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; và Công văn số 677/UBND-KGVX ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về tăng cường các điều kiện bảo đảm huy động trẻ mầm non đến trường, đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

 1.2.Đổi mới công tác quản lý

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục từ trường đến tổ chuyên môn, giáo viên. Mỗi bộ phận hoạt động hiệu quả theo sự phân công và chịu trách nhiệm trực tiếp với lãnh đạo về nhiệm vụ được giao. Kịp thời báo cáo những vấn đề nổi cộm hoặc những vướng mắc để kịp thời tháo gỡ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn từ tổ đến trường theo hướng đổi mới nội dung sinh hoạt nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; triển khai thực hiện thu các khoản phí theo qui định không dùng tiền mặt.

Xây dựng kế hoạch chú trọng đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp; đánh giá thực hiện chương trình GDMN sát, đúng ; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong trường GDMN.

Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về quản lý tài chính. Phát huy dân chủ trong sinh hoạt, hội họp.Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo

Thực hiện nghiêm túc các khoản thu đầu năm theo quy định tại công văn số 2043/SGDĐT-KHTC ngày 6/9/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam, công văn số 333/PGDDT-VP ngày 13/9/2023 của Phòng giáo dục đào tạo Đại Lộc về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024~~;~~

1.3.Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

Thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ nhóm trẻ tư thục trên địa bàn. Tham mưu xử lý, đình chỉ hoạt động khi nhóm trẻ không đủ các điều kiện theo quy định.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra và thực hiện hiệu quả, đều khắp hoạt động kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch đề ra.

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

***a)Phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp***

**+ Số lớp:**

Tổng số lớp:15 lớp. Trong đó: lớp lớn: 5, lớp nhỡ: 5, Lớp bé: 4, nhóm trẻ: 1

Số lớp bán trú: 15 lớp với tổng số trẻ huy động: 406 cháu

Tổng số trẻ nhà trẻ từ 0-2 tuổi huy động ra lớp là 24/243 cháu, tỷ lệ 9.8%

+ Mẫu giáo: Tổng số trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi huy động ra lớp là 382/ 436 trẻ, tỷ lệ: 87.6%

Trong đó: 3 tuổi: 90/138. Tỷ lệ: 65.2%

 4 tuổi: 145/151. Tỷ lệ; 96%

 5 tuổi: 147/147.Tỷ lệ: 100%

 - Số trẻ được tổ chức bán trú trong trường công lập 406/406 cháu TL 100%

Nhóm trẻ tư thục 3 nhóm với 25 cháu.25/25 cháu được tổ chức ăn ngũ, được chăm sóc nuôi dưỡng đảm bảo theo quy định.

**\* Biện pháp**

Thực hiện tốt việc điều tra độ tuổi ở từng thôn, phân chia học sinh học theo cụm thôn để đảm bảo số lượng huy động trẻ trên lớp. Giao chỉ tiêu huy động cụ thể trẻ cho từng lớp, từng giáo viên để đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động ngày toàn dân đưa trẻ đến trường qua thông tin trên đài phát thanh của xã, phối hợp với Ban dân chính để làm tốt công tác tuyển sinh đồng thời trang trí pa nô, cờ hoa để tổ chức tốt ngày

toàn dân đưa trẻ đến trường.

Thực hiện nghiêm túc công văn quy định miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho các cháu trong diện hộ nghèo, cận nghèo, quan tâm đến các cháu khuyết tật, cháu có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Quan tâm đến trẻ 4, 5 tuổi hộ nghèo để trẻ được đến trường nhằm chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học

***+*.*Qui mô mạng lưới trường, lớp***

Tổng số cụm lớp trên địa bàn: Có tất cả 4 cụm lớp được bố trí như sau:

Cụm Phước lâm có 3 lớp gồm 1 lớp lớn, 1 lớp nhỡ, 1 lớp bé

Cụm Dục Tịnh có 3 lớp gồm 1 lớp lớn, 1 lớp nhỡ, 1 nhóm trẻ

Cụm Hà Vy có 6 lớp gồm 2 lớp lớn, 2 lớp nhỡ, 2 lớp bé

Cụm Hòa Hữu có 3 lớp gồm 1 lớp lớn, 1 lớp nhỡ, 1 lớp bé

***b) Đầu tư cơ sở vật chất***

Tập trung đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư để đầu tư thêm đồ dùng đồ chơi theo thông tư 34/2013 cho các lớp. Tu bổ, thay đổi một số thiết bị xuống cấp nhằm đảm bảo sự an toàn và phòng chống TNTT cho trẻ, đặc biệt đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo danh mục và tiêu chuẩn kỹ thuật ĐDĐC, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non.

Tập trung đầu tư làm sân nền, mái che cụm Hòa Hữu. Cải tạo môi trường cụm Phước Lâm, Làm thư viện của bé, kho lưu trữ, ....mua sắm đồ dùng bán trú, đồ dùng dùng chung

c) **Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

Duy trì và từng bước bổ sung, khắc phục các hạng mục còn tồn tại đã được kiểm tra góp y của đoàn Đánh giá ngoài của Tỉnh QN, thu thập, lưu trữ thông tin minh chứng của từng tiêu chuẩn để chuẩn bị cho kiểm tra sau 5 năm

**3. Củng cố, nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi**

**\* Chỉ tiêu**

- Hoàn thành công tác điều tra xử lý số liệu, hoàn thành hồ sơ đề nghị UBND Tỉnh công nhận phổ cập trẻ MN 5 tuổi theo quy định.

-100% trẻ 5 tuổi được đến trường và hoàn thành chương trình Phổ cập GDMN 5 tuổi.

Trẻ 4 tuổi ra lớp đạt từ 95-97%, trẻ 3T huy động ra lớp từ 65-67% để tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo vào năm 2030

- 100% trẻ 5 tuổi được làm quen với những đồ dùng của trường tiểu học, được xem video, tranh ảnh về trường tiểu học ở những cụm lớp có điều kiện giáo viên cho trẻ tham quan trường tiểu học.

**\* Biện pháp**

Thực hiện nghiêm Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, xử lý duy trì kết quả PCGDMNTNT.

Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu số liệu, điều tra, cập nhật và huy động 100% trẻ em 5 tuổi trên địa bàn. Tổ chức điều tra, xử lý số liệu phổ cập và phối hợp với trường Tiểu học, THCS sử dụng tốt phần mềm “PCGD - XMC” trực tuyến của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển GDMN và Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số; học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị quyết số 22/2021/HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Tham mưu với Uỷ ban nhân dân xã kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập của xã năm 2023.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ, ban dân chính 10 thôn, các ban ngành của xã vận động trẻ 3,4 tuổi ra lớp đảm bảo chỉ tiêu để tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo vào năm 2030.

**4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ**

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

**a) Mục tiêu**

100% trẻ được đảm bảo an toàn về thẻ chất và tinh thần, không có trẻ bị bạo hành, bị tai nạn xảy ra do GV thiếu quan tâm, thiếu trách nhiệm dẫn đến trẻ bị thiếu an toàn

Ngăn chặn dịch lây lan trong trường học. giáo dục cho trẻ những kỹ năng cần thiết tự bảo vệ mình, phòng chống dịch bệnh

Đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN, phù hợp với điệu kiện trong tình hình mới

**b) Biện pháp thực hiện**

Thành lập ban chỉ đạo trường học an toàn – phòng chống TNTT cấp trường. Lồng ghép nội dung chương trình TNTT vào hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Giao trách nhiệm cho từng bộ phận và cụm lớp theo dõi giám sát, báo cáo vè trường để kịp thời xử lý.

Thực hiện lồng ghép nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’ vào chương trình, nhiệm vụ thường xuyên.; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường, lớp.

Phối hợp tuyên truyền với cha mẹ trẻ về quyền trẻ em, cách chăm sóc nuôi dưỡng, không xúc phạm thân thể trẻ. Nhà trường kiên quyết xử lý những trường hợp giáo viên xúc phạm thân thể trẻ hoặc thiếu trách nhiệm để trẻ bị bạo hành.

Chỉ đạo việc lồng ghép để giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, kỷ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai qua các hoạt động trong ngày băng những hoạt động, việc làm cụ thể. Tuyên truyền kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua việc tổ chức tập huấn xử lý công tác PCCC cho CBVC và trẻ, lồng ghép vào các hoạt động trong ngày: Hoạt động học, chơi…

Thường xuyên kiểm tra tình trạng CSVC, trang thiết bị để kịp thời nâng cấp, tu sửa đảm bảo an toàn tuyệt đỗi cho trẻ.

Hợp đồng thực phẩm đúng địa chỉ, đảm bảo chất lượng, Đảm bảo VSDDATTP, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch dịch bệnh, liên hệ với trạm y tế xử lý kịp thời khi có dịch xảy ra

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

4.2.1.*Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe*

100% trẻ ở lại bán trú, được cung cấp chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi

Thực hiện đảm bảo các qui định vệ sinh ATTP trong chế biến thức ăn, an toàn cháy nổ, an toàn tính mạng cho trẻ và cán bộ giáo viên, nhân viên.

Vận động phụ huynh phối hợp thực hiện tốt bữa ăn cho trẻ tại trường với mức tiền ăn là 17.000đ/ngày/trẻ và 100 gam gạo/ ngày/ trẻ. Chế độ ăn: 1 bữa ăn chính 10.000đ, sữa buổi sáng 4.000 đồng, phụ chiều 3.000 đồng.

Thực hiện tốt việc xây dựng khẩu phần ăn đảm bảo cân đối cơ cấu các chất dinh dưỡng cho sự phát triển của trẻ. Tổ chức cho trẻ ăn, ngủ hợp lý đảm bảo giờ giấc theo qui định ban hành về chương trình chăm sóc giáo dục mầm non.

Thực hiện nghiêm túc hiệu quả quy trình bếp một chiều. Tổ chức hợp đồng nguồn cung ứng thực phẩm đảm bảo chất lượng có địa chỉ tin cậy và có chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm. Thực hiện đúng theo qui trình kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng bộ y tế

Thực hiện nghiêm túc các chế độ sinh hoạt hằng ngày, tăng cường tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ, các trò chơi vận động: ném rỗ, kéo co, đá bóng…vận động phụ huynh cho trẻ học Erobic để giúp cơ thể khỏe mạnh, phát triển hài hòa.

Tổ chức cân đo cho trẻ theo định kỳ hàng quý và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng. Liên hệ y tế khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ, liên hệ với phụ huynh kịp thời khi phát hiện trẻ có dấu hiệu bệnh.

Tăng cường công tác kiểm tra nề nếp ăn ngủ từng lớp. Kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện xét nghiệm nguồn nước nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho trẻ.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác Y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm cho trẻ.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì; qua các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

Triển khai thực hiện công văn số 1464/UBND-KGVP ngày 16/3/2023 của UBND Tỉnh về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại sơ sở giáo dục mầm non, phối hợp với trạm y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác Y Tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ban đầu và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y Tế thế giới, phấn đấu cuối năm trường có 97% trở lên trẻ em phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao.

Duy trì hoạt động kiểm tra về công tác chăm sóc nuôi dưỡng. qua kiểm tra đánh giá xếp loại theo tiêu chí và rút kinh nghiệm cụ thể

*4.2.2 Đổi mới hoạt động giáo dục*

 Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng

trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

Tập trung trang trí môi trường theo hướng đổi mới, có nhiều góc mở cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá.

Tổ chức cho trẻ tham gia nhiều hoạt động: Thể dục thể thao, lễ hội, tham quan, lao động… Tạo cơ hội để trẻ được gần gũi giao lưu với bạn bè, cô giáo, tạo mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với cô giáo.

Xây dựng mối quan hệ thân thiết với đồng nghiệp, với phụ huynh, với trẻ, trẻ với trẻ, tạo cho trẻ niềm tin và sự thích thú đến trường.

100% trẻ mẫu giáo hình thành thói quen và kỹ năng sống như (tự phục vụ bản thân, biết tự vệ, biết chăm sóc và bảo vệ môi trường; hình thành kỹ năng sử dụng tiết kiệm điện, nước; chấp hành luật lệ giao thông.

Phấn đấu cuối năm tỷ lệ bé ngoan đạt 87,5-88,5 (Bé đạt 86-87%; Nhỡ 87-88%; Lớn 89-90%; Nhà trẻ 85-86%)

Chuyên cần đạt 94,5-97,5%.( Bé: 93-95%; Nhỡ: 96-98%; Lớn:97-98,5%)

Trẻ được đánh giá và theo dõi sự phát triển 5 lĩnh vực ở mỗi độ tuổi đạt: đạt từ 85-96% (4 tuổi đạt từ 94-96%, 3 tuổi đạt 92- 95%, NT đạt từ 86 đến 90%

100% trẻ 5T được thực hiện đánh giá theo bộ chuẩn và đạt chỉ số 96% trở lên

100% trẻ khuyết tật hoà nhập có đầy đủ hồ sơ, có kế hoạch dạy phù hợp, được quan tâm và chăm sóc, không phân biệt đối xử.

100% trẻ 5T được thực hiện đánh giá theo bộ chuẩn và đạt chỉ số 95% trở lên.

Ít nhất 94% trẻ 5 tuổi, 85% trẻ 4T được LQTA theo thông tư 50/2020/TT-BGDĐT Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo

Tham gia có hiệu quả hội thi “Cô tài năng, Bé sáng tạo” cấp huyện

**Biện pháp**

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung và Chương trình LQTA dành cho trẻ mẫu giáo”. Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên tham gia lớp tập huấn, hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, đưa nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi vào sinh hoạt chuyên môn của nhà trường.

Tổ chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn một số nội dung, phương pháp phù hợp với quan điểm, mục tiêu của chương trình GDMN. Phù hợp với văn hoá địa phương, điều kiện của lớp, khả năng và nhu cầu phát triển của trẻ. Thực hiện đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDDT nhằm điều chỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình phù hợp với điều kiện địa phương.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” năm học 2023-2024 đảm bảo môi trường “Xanh, an toàn, thân thiện”; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong nhà trường.

Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, kỷ năng bảo vệ mình và phòng tránh được những nơi nguy hiểm. giáo dục ATGT, khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, kỹ năng phòng chống dịch bệnh vào hoạt động chủ đích, hoạt động ngoài trời nhằm khắc sâu thêm kiến thức cho trẻ.

Hợp đồng với trung tâm năng khiếu liên lục địa tổ chức cho trẻ học các môn ngoại khóa: LQTA, mỹ thuật, Aerobic. Theo dõi, giám sát hoạt động dạy của giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ.

Tiếp nhận và tổ chức giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật theo đúng quy định, lớp có trẻ khuyết tật phải lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trẻ. Có kế hoạch kết hợp với y tế, phụ nữ, các ban ngành có liên quan để tuyên truyền cho cộng đồng và các bậc cha mẹ để phát hiện sớm trẻ khuyết tật và có kế hoạch can thiệp sớm cho trẻ.

**Tổ chức chuyên đề, hội thi**

**\* Các chuyên đề trong năm**

Cấp trường: Chuyên đề PTNN(Tháng 10), PTTM(Tháng 3)

Cấp tổ: PTNT, PTTC(Tháng 11, Tháng 2)

**\* Tổ chức hội thi, lễ hội**

Thi trang trí lớp(tháng 9)

Tổ chức “Ngày hội Bé đến trường”

Tổ chức vui hội trăng rằm

Tổ chức hội chợ chào mừng 20/10

Thi chiến sĩ tài năng”(Tháng 12)

Tham gia hội thi “”Cô tài năng, Bé sáng tạo cấp ngành (tháng 12)

Tổ chức lẽ hội Mùa Xuân của Bé

Tổ chức thi rung chuông vàng cho trẻ(tháng 2)

Tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi

Tổ chức bế giảng và Quốc tế thiếu nhi 1/6

# 5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

# 5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao năng lực cho CBQL và GVMN đảm bảo chất lượng.

# Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN.

# Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27- CT/TTg về về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019). Triển khai thực hiện tự đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ CBQL, GVMN dưới nhiều hình thức.

# Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, ứng xử có văn hóa.

Nhân viên nấu ăn được đào tạo lớp sơ cấp nghề và được bồi dưỡng kiến thức VSATTP.

5.2. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp. Nâng cao năng lực đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới

Tổ chức sinh hoạt thao giảng chuyên môn nhà trường theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

**6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

Tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân trong nước đầu tư nguồn lực để đầu tư cơ ở vật chất, nâng cấp các hạng mục xuống cấp đảm bảo môi trường an toàn cho trẻ hoạt động

Thực hiện Đề án Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường: Vận động cha mẹ trẻ cho tre học chương trình ngoại khóa theo quy định.

Tiếp tục nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục hay để đưa vào hoạt động NDCSGD trong nhà trường;

**7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

 Thực hiện nghiêm túc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và chăm sóc, giáo dục trẻ; thông tin báo cáo và lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn từ trường đến các bộ phận. sử dụng hiệu quả cac phần mềm: phần mềm dinh dưỡng, Pimic, Emic….

Duy tu, bổ sung đầy đủ máy móc thiết bị, đường truyền internet đến các lớp

Thực hiện không dùng tiền mặt trong mua bán, thu các khoản phí trong nhà trường

Cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối
chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

Duy trì và phát huy hiệu quả Website của trường, nâng cấp camera an ninh tại cụm chính.

Đẩy mạnh phương thức trực tuyến để sinh hoạt, trao đổi thông tin trong nhà trường, giữa phụ huynh và nhà trường, phụ huynh với giáo viên qua nhóm zalo, Messenger…

Thực hiện cập nhập dự liệu và khai thác hiệu quả Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu) và của huyện, từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

Triển khai kịp thời các văn bản, các chủ trương, chính sách của các cấp về đổi mới và phát triển GDMN;

Thực hiện tuyên truyền về hoạt động của nhà trường, lớp qua chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, qua các hoạt động phong trào, hội thi.

Thường xuyên viết bài tuyên truyền, đăng hình ảnh hoạt động lễ hội và các hoạt động chăm sóc giáo dục trên webside của nhà trường, của Phòng GDĐT nhằm tuyên truyền hoạt động cấp học đến cha mẹ trẻ và cộng đồng.

**9. Công tác thi đua, khen thưởng**

***a) Tập thể***

- Trường phấn đấu đạt danh hiệu: Tập thể LĐXS

- Đạt chuẩn phổ cập GDMNTE5T năm 2023.

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Công đoàn: Vững mạnh

- Chi đoàn: xuất sắc

*b) Cá nhân*

 - Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 4

- Tỷ lệ cán bộ viên chức đạt lao động tiên tiến: 100

- Sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện đạt: 7

- Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường Đạt: 24

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Mầm non Đại Hồng, đề nghị toàn thể cán bộ viên chức nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*** : - Phòng GD&ĐT (Để báo cáo); - BGH, Các tổ chuyên môn (Để thực hiện- Lưu VT.   |  **HIỆU TRƯỞNG** **Võ Thị Trị** |